TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC I - THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2025/HSST
Ngày: 23/9/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC I - THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Xuân Hùng
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Cát Tưởng
2. Ông Lê Văn Tám.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 - Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1 - Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 59/2025/HSST, ngày 09 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2025/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương ĐB** - sinh năm 1988. Giới tính: Nam. Căn cước công dân số: 038088002663. Nơi cư trú: Phố 10, phường HR, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Dương Đình Ân (đã chết) và bà Dương Thị Tích. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/12/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản" và tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 25/01/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp với 30 tháng tù tại Bản án số 152/2020/HSST ngày 18/12/2020, của Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Buộc phải chấp hành hình phạt chung là 42 tháng tù, (*Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/02/2023, đã được xóa án tích*).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/7/2025 đến nay, tại Phân trại tạm giam Triệu Sơn, thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

** Bị hại:* Anh Đặng NL – sinh năm 1990. Nơi ở hiện nay: Thiện Viện Trúc Lâm HR, phường HR, tỉnh Thanh Hóa, (vắng mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trương TP – sinh năm 1982. Nơi ở hiện nay: Thiện Viện Trúc Lâm HR, phường HR, tỉnh Thanh Hóa, (vắng mặt).

2. Anh Phạm HT – sinh năm 1986. Nơi cư trú: Thôn Ngưu Trung, xã QB, tỉnh Thanh Hóa, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Rạng sáng ngày 25/4/2025, Dương ĐB đi lên Thiền Viện Trúc Lâm HR thuộc phường HR, tỉnh Thanh Hóa, mục đích đi tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến khu vực nhà ở dành cho các phật tử của Thiền Viện, Bảy phát hiện có một xe mô tô, biển kiểm soát 36K5 - 128.71 của anh Đặng NL (là phật tử của Thiện Viện) đang dựng ở sân, Bảy đi lại gần thì thấy chìa khóa xe vẫn đang cắm trong ổ khóa xe. Bảy dắt xe đi xuống phía sau Thiền Viện mở khóa, nổ máy và điều khiển xe tẩu thoát. Trên đường tẩu thoát, Bảy tháo biển kiểm soát và gương của xe ném dọc đường.

Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 25/4/2025, Bảy chụp ảnh chiếc xe mô tô trộm cắp rồi dùng tài khoản Face book để đăng bài bán xe lên hội nhóm mua bán xe cũ ở Thanh Hóa. Sau khi đăng bài thì có anh Phạm HT, sinh năm 1986, trú tại thôn Ngưu Trung, xã QB, tỉnh Thanh Hóa hỏi mua xe, hai bên trao đổi và đồng ý bán xe với giá 3.000.000 đồng, hẹn sáng ngày 26/4/2025 sẽ giao xe và giao tiền. Khoảng 06 giờ sáng ngày 26/4/2025, anh Phạm HT gọi điện thoại cho Bảy và hẹn gặp nhau ở cây xăng Trường Phát trên Quốc lộ 1A, thuộc xã Lưu Vệ, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi gặp nhau, xem xe thấy xe cũ, không có giấy tờ nên hai bên thống nhất giá xuống còn 2.500.000 đồng. Bảy đưa số tài khoản Ngân hàng Viettinbank của mình cho anh Thắng chuyển số tiền 2.500.000 đồng cho Bảy.

Tại Kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐGTS ngày 11/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng UBND thành phố Thanh Hóa kết luận: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, số loại SUPER, xe đã qua sử dụng, giá trị tài sản là 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*).

Ngày 28/6/2025, anh Phạm HT đã đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda (không biển kiểm soát).

Về vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 36K5 - 128.71, nhãn hiệu Honda, số loại Supuer, xe đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô tên chủ xe Trương TP, biển số đăng ký 36K5 - 128.71. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên chủ sở hữu là anh Trương TP cho anh Đặng NL mượn sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đã ra quyết định trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về bồi thường dân sự: Anh Đặng NL đã nhận lại tài sản không yêu cầu về bồi thường dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phạm HT đề nghị Dương ĐB phải bồi thường lại số tiền là 2.500.000 đồng.

Đối với anh Phạm HT là người mua xe mà Dương ĐB trộm cắp được với số tiền 2.500.000 đồng. Quá trình điều tra xác định, Thắng không biết rõ nguồn gốc xe là do Bảy trộm cắp mà có, cũng không hứa hẹn trước, Thắng đã giao nộp lại xe mô tô, do đó không có căn cứ để xử lý hình sự đối với anh Phạm HT.

* Tại bản Cáo trạng số: 42/CT-VKSKV1 ngày 08/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Dương ĐB về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thanh Hóa tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả đối với hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương ĐB phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương ĐB từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2025.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Đặng NL đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì về bồi thường dân sự. Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm HT không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 2.500.000 đồng. Nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng không có việc làm và không có thu nhập ổn định, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Đã được xử lý tại Cơ quan điều tra, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Dương ĐB đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo đã thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan về thời gian, địa điểm, loại tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt và các chứng cứ khác phản ánh tại hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Rạng sáng ngày 25/4/2025, tại khu vực trước nhà ở của phật tử Thiền Viện Trúc Lâm HR, thuộc phường HR, tỉnh Thanh Hóa, Dương ĐB đã lợi dụng sơ hở, lén lút trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Supper, biển kiểm soát 36K5 - 128.71, đã qua sử dụng, của anh Đặng NL. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*).

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thanh Hóa truy tố bị cáo Dương ĐB về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, khi có điều kiện là bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo thực hiện hành vi một cách liều lĩnh, táo bạo, bất chấp giữa nơi linh thiêng. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, an ninh chung, gây tâm lý hoang mang, lo lắng, bức xúc cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Dương ĐB là người có nhân thân xấu, đã 02 lần bị xét xử về hành vi Trộm cắp tài sản, cho nên cần được xem xét. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Cho nên, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Từ những nhận xét đánh giá trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, biết chấp hành pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Đặng NL đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì. Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm HT không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 2.500.000 đồng mua xe. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng không có việc làm và không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đã được xử lý tại Cơ quan điều tra, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên bố: Bị cáo Dương ĐB phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Xử phạt: Bị cáo Dương ĐB 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2025.

* Về án phí: Buộc bị cáo Dương ĐB phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 1 - Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng HS nghiệp vụ CA tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo, Bị hại; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đỗ Xuân Hùng